

4. Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý

Đơn vị tính: Tỷ đồng

	Thực hiện tháng 9 năm 2024	Ước tính tháng 10 năm 2024	Cộng dồn thực hiện từ đầu năm đến cuối tháng 10 năm 2024	Cộng dồn từ đầu năm đến cuối tháng 10 năm 2024 so với kế hoạch năm (%)	Cộng dồn từ đầu năm đến cuối tháng 10 năm 2024 so với cùng kỳ năm trước (%)
TỔNG SỐ	457,22	491,48	3.571,63	64,06	111,41
Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh	373,26	401,06	2.933,32	63,85	138,45
Vốn cân đối ngân sách tỉnh	185,44	187,27	1.592,56	60,52	211,41
<i>Trong đó: Thu từ quỹ sử dụng đất</i>	<i>165,62</i>	<i>150,93</i>	<i>1.436,61</i>	<i>59,08</i>	<i>222,29</i>
Vốn trung ương hỗ trợ đầu tư theo mục tiêu	66,31	79,58	505,23	68,30	77,35
Vốn nước ngoài (ODA)	-	-	-	-	-
Xổ số kiến thiết	121,51	134,21	835,53	69,34	117,31
Vốn khác	-	-	-	-	-
Vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện	83,96	90,42	638,32	65,02	58,71
Vốn cân đối ngân sách huyện	83,96	90,42	638,32	65,02	58,71
<i>Trong đó: Thu từ quỹ sử dụng đất</i>	<i>38,01</i>	<i>39,13</i>	<i>453,34</i>	<i>66,85</i>	<i>49,68</i>
Vốn tỉnh hỗ trợ đầu tư theo mục tiêu	-	-	-	-	-
Vốn khác	-	-	-	-	-
Vốn ngân sách Nhà nước cấp xã	-	-	-	-	-
Vốn cân đối ngân sách xã	-	-	-	-	-
<i>Trong đó: Thu từ quỹ sử dụng đất</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
Vốn tỉnh hỗ trợ đầu tư theo mục tiêu	-	-	-	-	-
Vốn khác	-	-	-	-	-